

KINH TỨ THẬP NHỊ CHƯƠNG

*Hán dịch: Ca Diếp Ma Đằng và
Trúc Pháp Lan đời Hậu Hán
Việt dịch: HT Thích Tâm Châu*

Sau khi thành đạo, đức Thế Tôn suy nghĩ rằng: “Liả bỏ sự ham muốn, an trụ trong vắng lặng, là điều cao hơn cả!”. Ngài an trụ trong đại định và hàng phục các ma đạo.

Trong vườn Lộc giả, Ngài quay bánh xe pháp Tứ Đế, độ cho năm vị đồng tu như Tôn giả Kiều Trần Như v.v..., chúng được đạo quả.

Lại có các vị Tỳ-Khưu nói lên những điều ngờ vực của mình, xin Phật chỉ dạy cho điều gì nên tiến và điều gì nên ngưng.

Đức Thế-Tôn dạy bảo, ai cũng đều khai ngộ. Các vị chấp tay, kính vâng và thuận theo lời Ngài chỉ dạy.

CHƯƠNG 1 XUẤT-GIA, CHỨNG QUẢ

Phật dạy: “Từ biệt người thân đi xuất gia, nhận thức được tâm, thấu suốt được cội gốc và hiểu rõ được pháp vô vi, mới gọi là “Sa môn”. Vị Sa môn thường giữ hai trăm năm mươi giới, khi tiến, khi ngưng, đều ở trong niệm thanh tịnh và thực hành đạo hạnh của bốn chân đế, để thành bốn Thánh quả như bậc A La Hán v.v...

A La Hán (Arahat) là vị tu chứng có thể phi hành, biến hóa, kéo dài thọ mệnh nhiều kiếp và khi an trụ có thể làm rung chuyển trời đất.

Thứ đến, A Na Hàm (Angami). A Na Hàm là vị tu chứng, sau khi mất, linh thần sinh lên cõi trời thứ mười chín, chứng quả A La Hán.

Thứ đến, Tư Đà Hàm (Sakrdàgami). Tư Đà Hàm là vị tu chứng, chỉ còn một lần sinh lên cõi trời và một lần trở lại cõi người trong Dục giới là chứng được quả A La Hán.

Thứ nữa là Tu Đà Hoàn (Sotàpanna-phala). Tu Đà Hoàn là vị tu chứng còn phải bảy lần sinh, bảy lần tử nữa, mới chứng được quả A La Hán.

Chặt đứt ái dục như chặt tứ chi, không dùng gì nữa, (tức là vượt khỏi luân hồi)!”.

CHƯƠNG 2 ĐOẠN DỤC TUYỆT CHỨNG

Phật dạy: “Bậc Sa môn xuất gia, dứt tham dục, bỏ ái nhiễm, biết nguồn tâm của mình, suốt lý sâu của Phật, ngộ pháp vô vi; bên trong, không có chỗ nào gọi là chứng đắc; bên ngoài, không có chỗ nào gọi là cầu được; tâm không hệ thuộc với đạo và cũng không kết nghiệp, không suy niệm, không tạo tác, chẳng phải tu, chẳng phải chứng, không trải qua các quả vị mà tự thể nhập

diệu quả cao thượng, đó gọi là “đạo”.

CHƯƠNG 3 CẮT ÁI BỎ THAM

Phật dạy: “Cắt bỏ râu tóc, làm bạch Sa Môn lĩnh thụ đạo pháp, bỏ của cải thế gian, cầu xin lấy đủ: giữa ngày một bữa ăn, một giấc ngủ dưới gốc cây, và thận-trọng, không dám ham muốn đến hai lần. Vì, ái và dục làm cho người ta ngu mê vậy”.

CHƯƠNG 4 THIỆN, ÁC ĐỀU RÕ

Phật dạy: “Chúng sinh lấy mười việc làm thiện và, cũng lấy mười việc làm ác. Những gì là mười? - Thân ba việc. Miệng bốn việc. Ý ba việc. Ba việc của thân là: sát, đạo, dâm. Bốn việc của miệng là: hai lưỡi, ác khẩu, nói dối và nói thêu dệt. Ba việc của ý là: tham, sân, si.

Mười việc như thế không thuận Thánh đạo, gọi là mười hạnh ác. Việc ác ấy nếu ngưng chỉ, thì gọi là mười hạnh thiện”.

CHƯƠNG 5 CHUYÊN NẶNG THÀNH NHẸ

Phật dạy: “Người ta có những tội lỗi mà không biết tự hối, sớm dút tâm tội lỗi ấy đi, thì tội lỗi sẽ tới mình, như nước chảy về biển, dần dần thành sâu rộng. Nếu người ta có tội lỗi, tự biết là trái, đổi ác làm lành tội tự tiêu diệt, như người đau, được mồ hôi xuất ra, dần dần được giảm bớt”.

CHƯƠNG 6 NHÃN ÁC KHÔNG GIẬN

Phật dạy: “Người ác nghe có người nào làm thiện, cố ý tới làm nhiễu loạn. Trường hợp ấy, ông nên tự ngăn cấm, không nên giận trách. Người kia đem điều ác tới, họ tự vờ lấy điều ác”.

CHƯƠNG 7 ÁC LẠI BẢN THÂN

Phật dạy: “Có người nghe ta giữ đạo, làm việc rất nhân từ, cố ý tới nhục mạ Phật. Phật im lặng không đối đáp. Người mạ nhục ấy ngưng, Đức Phật hỏi:

“Ông đem lễ biếu người nào đó, người ấy không nhận, lễ ấy, ông đem về chứ?”
Người kia đáp: “Tôi đem về!”.

Phật dạy: “Nay ông mạ nhục tôi, tôi không nhận, ông tự mang lấy tai họa, nó quay về thân ông. Việc làm ấy, như vang ứng tiếng, bóng theo hình, hoàn toàn không tránh khỏi được. Vậy, cẩn thận chớ làm điều ác”.

CHƯƠNG 8 TUNG, NHỎ TỰ-NHỎ

Phật dạy: “Người ác hại người hiền, như ngựa mặt lên trời mà nhỏ, nước bọt, nhỏ không đến trời, lại rớt xuống mình; ngược gió tung bụi, bụi không bay tới người kia, bụi cuồn lại mình. Người hiền không thể hủy hoại được mà tai họa quyết sẽ làm hoại diệt mình”.

CHƯƠNG 9 VỀ GÓC GẶP ĐẠO

Phật dạy: “Yêu đạo bằng cách nghe nhiều thì đạo khó gặp được. Giữ chí bền chắc, vâng làm theo đạo, đạo ấy rất lớn”.

CHƯƠNG 10 HỖ-THÍ ĐƯỢC PHÚC

Phật dạy: “Thấy người ta làm đạo bố thí giúp đỡ người ta bằng sự hoan hỷ, được phúc rất lớn”. Có vị Sa Môn hỏi Phật: “Bạch Thế Tôn, phúc ấy có hết không?”

Phật dạy: “Như lửa của một bó đuốc, vài ngàn trăm người, đều đem đuốc đến lấy lửa, lấy về, nấu cơm chín, trừ nhà tối, mà lửa của bó đuốc ấy vẫn như cũ. Việc được phúc cũng thế”.

CHƯƠNG 11 CÚNG CƠM DÀN HƠN

Phật dạy: “Cho cơm một trăm người ác, không bằng đãi cơm một người thiện. Đãi cơm ngàn người thiện, không bằng đãi cơm một người giữ ngũ giới; đãi cơm vạn người giữ ngũ giới, không bằng cúng cơm một vị Tu đà hoàn; cúng cơm một trăm vạn vị Tu đà hoàn không bằng cúng cơm một vị Tư đà hàm; cúng cơm một ngàn vạn vị Tư-đà-hàm, không bằng cúng cơm một vị A na hàm; cúng cơm một ức vị A na hàm, không bằng cúng cơm một vị A La Hán; cúng cơm mười ức vị A La Hán, không bằng cúng cơm một vị Bích chi phật; cúng cơm trăm ức vị Bích chi phật, không bằng cúng cơm một vị trong tam thế chư

Phật; cúng cơm ngàn ức vị trong tam thế chư Phật, không bằng cúng cơm một vị Vô Niệm, Vô Trụ, Vô Tu, Vô Chứng”.

CHƯƠNG 12

KHÓ, KHUYỀN GẮNG TU

Phật dạy: “Người ta có hai mươi việc khó: “Bần-cùng, bổ thí, khó. Sang trọng, học đạo, khó. Bỏ mạng, quyết chết (cho chính đạo), khó. Được thấy kinh Phật, khó. Sinh gặp đời Phật, khó. Nhẫn sắc, nhẫn nhục, khó. Thấy tốt, không cầu, khó. Bị nhục, không giận, khó. Có thể không màng, khó. Chạm việc, vô tâm, khó. Học rộng, xét sâu, khó. Trừ diệt ngã mạn, khó. Không khinh người chưa học, khó. Tâm làm việc bình đẳng, khó. Không nói thị phi, khó. Gặp bậc thiện tri thức, khó. Học đạo, kiên tính, khó. Tùy căn cơ mà hóa độ người, khó. Thấy cảnh không động, khó. Khéo giải những phương tiện, khó.”

CHƯƠNG 13

HỎI VỀ TỨC-MỆNH

Có một vị Sa Môn hỏi Phật: “Bạch Thế Tôn bởi nhân duyên gì mà biết được thân mệnh của kiếp trước và biết được chí đạo?”

Phật dạy: “Tâm trong sạch, chí vững bền có thể biết được chí đạo. Ví như, lau gương bụi sạch đi thì sáng còn lại. Dứt ham muốn, không tìm cầu, sẽ biết được thân mệnh của kiếp trước”.

CHƯƠNG 14

HỎI VỀ THIỆN, ĐẠI

Có vị Sa-Môn hỏi Phật: “Bạch Thế Tôn, gì là “thiện”? Gì là “tối đại” (rất lớn)? Phật dạy: “Hành đạo, giữ được lẽ chân thực là “thiện”, chí và đạo hợp là “đại”.

CHƯƠNG 15

HỎI VỀ LỰC, MINH

Có vị Sa Môn hỏi Phật: “Bạch Thế Tôn, gì là “đa lực” (nhiều nghị-lực)? Gì là “tối minh” (rất sáng)? Phật dạy: “Nhẫn nhục đa lực (nhiều nghị lực), vì không ôm ấp những điều ác, có thêm sự an vui, Khang kiện. Người chịu nhẫn nhục, không làm điều ác, quyết được người ta tôn kính. Tâm như diệt hết, trong sạch không còn chút vết ố nhiễm, đó là “tối minh” (rất sáng). Kể từ khi chưa có trời đất cho đến ngày nay, những gì sở hữu trong mười phương, không có gì là

không thấy, không có gì là không biết, không có gì là không nghe, được “nhất thiết trí”, đáng gọi là “minh” vậy.

CHƯƠNG 16 **XẢ ÁI ĐẮC ĐẠO**

Phật dạy: “Người ta ôm-ấp tâm ái-dục, sẽ không thấy được đạo. Ví như nước lắng, thò tay khuấy lên, mọi người tới xem, soi hình vào nước, đều không trông thấy bóng-dáng của mình. Người ta đem ái-dục giao xen lẫn nhau, thì vẫn đục trong tâm nổi lên, nên không thấy được đạo. Sa-Môn các ông, nên bỏ ái -dục. Cấu-nhiễm của ái-dục hết, thì đạo có thể thấy được”.

CHƯƠNG 17 **SÁNG LẠI, TỐI RỜI**

Phật dạy: “Người thấy được đạo, ví như người cầm bó đuốc vào trong nhà tối, bóng tối liền mất, mà chỉ còn có ánh sáng. Người học đạo thấy chân đế, vô minh liền diệt, mà chỉ “minh” (ánh sáng) thường còn”.

CHƯƠNG 18 **NIỆM... VÓN KHÔNG**

Phật dạy: “Giáo pháp của ta, tuy niệm nhưng không chấp niệm, phi niệm, hành nhưng không chấp hành, phi hành; ngôn nhưng không chấp ngôn, phi ngôn; Tu nhưng không chấp tu, phi tu. Người hiểu được thì được gần đạo, mà người mê thì bị xa đạo vậy! Đường ngôn ngữ dứt, không thể bị bó buộc bởi sự vật. Thế nhưng, sai đi hào ly thì mất đi trong giây lát”.

CHƯƠNG 19 **QUÁN GIẢ VÀ CHÂN**

Phật dạy: “Xem trời đất, niệm phi thường, xem thế giới, niệm phi thường, quán tính linh giác tức là bồ đề. Hiểu biết như thế thì đắc đạo nhanh chóng vậy!”

CHƯƠNG 20 **CÁI TA VÓN KHÔNG**

Phật dạy: “Nên nghĩ, bốn đại trong thân này, mỗi đại đều tự có cái tên,

nhưng chúng đều không có cái TA. Cái TA đã không, thì chúng đều là như huyễn vậy”.

CHƯƠNG 21 **THANH-DANH HẠI MÌNH**

Phật dạy: “Người ta hướng theo tình dục tìm cầu thanh danh. Thanh danh rục rờ thì thân đã tàn vậy! Tham lam cái danh thường của thế gian mà không học đạo, thực là uổng công và mệt nhọc thân hình vậy! Ví như đốt hương, tuy người ngoài ngửi được mùi hương, nhưng hương thì tàn lụi! Ngọn lửa dục đem lại nguy hiểm cho thân, mà nhất là nghiệp quả sau này vậy!”

CHƯƠNG 22 **TÀI, SẮC VỚI KHỔ**

Phật dạy: “Đối với người ta, tài và sắc không bỏ được, ví như lưỡi dao có mật, chút mật trên lưỡi dao, không đủ một bữa ăn ngon nhưng, tiểu nhi liếm vào thì có cái tai họa cắt lưỡi!”

CHƯƠNG 23 **CÁI NGỤC VỢ CON**

Phật dạy: “người nào hệ lụy vào vợ, con nhà cửa, còn nặng hơn bị giam trong lao ngục. Lao ngục còn có khi được phóng thích, nhưng vợ con không có ý niệm xa lìa được. Tình yêu đắm vào sắc dục như thế, há không sợ còn đeo đuổi mãi sao? Tuy có tai hoạn như sao vào miệng hổ, tâm phải cố gắng gìn giữ, nén dẹp. Tự chìm ngập vào bùn như là kẻ phạm-phu. Hiểu suốt được cửa ái dục ấy, để ra khỏi, là bậc La Hán xuất trần!”

CHƯƠNG 24 **SẮC DỤC CHƯỚNG ĐẠO**

Phật dạy: “Về ái dục không có gì tệ hại hơn sắc. Sắc tạo ra sự ham muốn và, sự nguy hiểm lớn lao của nó, không có gì vượt ngoài nó được! May nó chỉ có một, nếu có hai cùng như nó, thì khắp mọi người trong thiên hạ này không ai có thể làm đạo được!”

CHƯƠNG 25 **LỬA DỤC ĐỐT MÌNH**

Phật dạy: “Người ham đắm ái dục, cũng như người cầm đuốc đi ngược chiều gió thổi, quyết-định sẽ xảy ra tai hoạn cháy tay”.

CHƯƠNG 26

THIÊN-MA QUÁY PHẬT

Thiên-thần đem dâng ngọc nữ cho Phật, muốn làm suy hoại tâm ý Phật. Phật dạy: “Túi da bọc các đồ nhơ! Người đến đây làm chi? Đi! Ta không dùng!” Thiên thần càng thêm cung kính và nhân đó hỏi về ý đạo. Đức Phật liền vì Thiên thần ấy giải thuyết về đạo lý, tức thì, Thiên thần ấy chứng được quả Tu Đà Hoàn.

CHƯƠNG 27

KHÔNG CHẤP, ĐẮC ĐẠO

Phật dạy: “Người làm đạo cũng như cây gỗ trôi trên mặt nước, theo dòng nước mà đi, không chạm vào hai bên bờ, không bị người ta vớt lấy, không bị quỷ thần ngăn trở, không bị dòng nước xoáy đứng lại, cũng không bị mục nát. Được như thế, Ta bảo đảm cây gỗ ấy, quyết định vào được biển”.

“Người học đạo, không bị tình dục mê hoặc không bị mọi thứ bất chính quá nhiều, tinh tiến hướng theo đạo vô vi, Ta bảo đảm người ấy, quyết định đắc đạo vậy!”

CHƯƠNG 28

ĐỪNG BUÔNG Ý-MÃ

Phật dạy: “Cẩn thận, đừng tin ý của người. Ý của người không thể tin được. Cẩn thận, đừng hội ngộ với sắc, hội ngộ với sắc thì họa sinh. Khi chứng được quả A La Hán rồi, mới có thể tin được ý của người!”

CHƯƠNG 29

CHÍNH-QUÁN NGĂN SẮC

Phật dạy: “Cẩn thận, đừng trông nữ sắc, và cũng không nên cùng trò chuyện. Nếu cùng nói chuyện, nên chính tâm nhớ nghĩ: “ta là Sa Môn, ở trong đời vẫn đục, phải như hoa sen không nhiễm bùn nhơ. Tưởng người già như mẹ, người lớn như chị, người trẻ như em và người nhỏ như con, mà sinh ra tâm độ thoát, liền diệt được ác niệm”.

CHƯƠNG 30

XA LÌA LỬA DỤC

Phật dạy: “Người làm đạo như mặc áo cỏ khô, lửa tới nên tránh. Người làm đạo thấy sắc dục, quyết nên xa tránh!”

CHƯƠNG 31

TÂM VẮNG DỤC DIỆT

Phật dạy: “Có người lo ngại không ngưng tâm dâm dục, muốn chặt đứt âm bộ của mình. Phật bảo người ấy rằng: “Nếu muốn chặt đứt âm bộ của mình, không bằng chặt đứt tâm của mình! Tâm như cơ quan chỉ đạo các công việc, cơ quan này ngưng công việc thì những người tùy tùng cũng đều nghỉ. Tâm tà không ngưng, thì chặt đứt âm bộ có ích gì?” Đức Phật liền vì người ấy nói bài kệ rằng:

“Dục sinh ở ý người,
Ý bởi tư tưởng sinh.
Hai tâm đều vắng lặng,
Chẳng sắc cũng chẳng hành”.

Đức Phật dạy tiếp: “Bài kệ ấy là do đức Phật Ca Diếp nói ra!”

CHƯƠNG 32

TA KHÔNG, SỢ DIỆT

Phật dạy: “Người ta từ ái dục sinh ra lo và từ ái dục sinh ra sợ. Nếu lìa ái dục, thì còn lo gì? sợ gì?”

CHƯƠNG 33

TRÍ SÁNG PHÁ MA

Phật dạy: “Người làm đạo, ví như một người chiến đấu cùng muôn người, mặc áo giáp ra ngoài cửa, ý hoặc khiếp nhược, hoặc nửa đường lui về, hoặc chống cự mà chết, hoặc thắng trận trở về. Sa Môn học đạo, phải nên giữ vững tâm mình, tinh tiến dũng nhuệ, không sợ cảnh trước mắt, phá diệt mọi ma, mà được đạo quả”.

CHƯƠNG 34

TRUNG-BÌNH, ĐẮC ĐẠO

Có vị Sa Môn, ban đêm tụng kinh Di Giáo của Đức Phật Ca Diếp, tâm vị ấy có vẻ buồn rầu hồi hộp, suy nghĩ, phàn nàn và muốn rút lui. Đức Phật hỏi vị ấy rằng: “Trước kia ông ở tại gia thường làm nghề gì?”

- Vị ấy đáp: “Con thích gảy đờn cầm.”

- Đức Phật hỏi: “Dây đàn chùng thì sao?”
- Vị ấy đáp: “Tiếng không kêu”.
- Đức Phật hỏi: “Dây đàn căng thì sao?”
- Vị ấy đáp: “Tiếng gắt vậy”.
- Dây đàn giữ được mức trung-bình, tức là không căng, không chùng thì sao?
- Vị ấy đáp: “Các tiếng của nó sẽ âm vang khắp vậy”.

Phật dạy: “Vị Sa Môn học đạo cũng thế, nếu tâm điều hợp, đạo có thể chứng được vậy. Đối với đạo, nếu quá hăng hái, hăng hái thì thân mệt; nếu thân mệt thì ý sinh nảo; nếu ý sinh nảo thì sự thực hành bị lùi; sự thực hành đã lùi thì tội ắt sẽ thêm vậy. Chỉ giữ được thanh tịnh, an lạc, thì đạo mới không mất vậy”.

CHƯƠNG 35 NHỚ SẠCH SÁNG CÒN

Phật dạy: “Nhu người rèn sắt, bỏ sét đi thì thành đồ vật, đồ vật tinh hảo. Người học đạo, bỏ tâm cấu nhiễm đi thì công hạnh liền thanh tịnh vậy”.

CHƯƠNG 36 MỞ-MANG HƠN LÊN

Phật dạy: “Con người ra khỏi đường ác, được trở lại làm người cũng khó. Đã được làm người, bỏ thân nữ được thân nam cũng khó. Đã được làm thân nam, nhưng được sáu căn đầy đủ cũng khó. Được sáu căn đầy đủ, nhưng được sinh nơi trung quốc cũng khó. Được sinh nơi trung quốc, nhưng được gặp đời có Phật cũng khó. Được gặp đời có Phật, nhưng gặp được đạo cũng khó. Đã gặp được đạo, nhưng khởi dậy được tín tâm cũng khó. Khởi dậy được tín tâm nhưng phát bồ đề tâm cũng khó. Phát được bồ đề tâm, nhưng đạt được bậc Vô Tu, Vô Chứng cũng khó”.

CHƯƠNG 37 NIỆM GIỚI GẦN ĐẠO

Phật dạy: “Phật tử xa Ta vài ngàn dặm, nhưng nhớ nghĩ đến giới luật của Ta, Phật tử ấy quyết định sẽ được đạo quả. Phật tử nào ở ngay bên tả bên hữu Ta, tuy thường thấy Ta, nhưng không thuận theo giới luật Ta dạy, cuối cùng cũng không được đạo quả gì”.

CHƯƠNG 38

CÓ SINH CÓ DIỆT

Đức Phật hỏi một vị Sa Môn: “Mệnh người ta sống trong khoảng bao lâu?”

- Vị ấy thưa: “Trong khoảng vài ngày”.

- Phật dạy: “Ông chưa biết đạo”. Ngài lại hỏi một vị Sa Môn khác: “Mệnh người ta sống trong khoảng bao lâu?”

- Vị ấy thưa: “Vào khoảng một bữa ăn”.

- Phật dạy: “Ông chưa biết đạo”. Ngài lại hỏi một vị Sa Môn khác: “Mệnh người ta sống trong khoảng bao lâu?”

- Vị ấy thưa: “Trong khoảng hô hấp”.

- Phật dạy: “Hay thay, ông biết đạo vậy”.

CHƯƠNG 39 DẠY BẢO KHÔNG SAI

Phật dạy: “Người học đạo Phật, đức Phật nói điều gì, đều nên tin thuận. Ví như ăn mật, ăn ở giữa hay ở bên cũng đều ngọt. Kinh của Ta nói ra cũng như thế!”.

CHƯƠNG 40 HÀNH ĐẠO TẠI TÂM

Phật dạy: “Vị Sa Môn hành đạo, đừng nên làm như con trâu kéo cối đá. Thân tuy hành đạo, nhưng tâm đạo không hành. Tâm đạo nếu hành, thì dùng hành đạo làm gì!”

CHƯƠNG 41 TRỰC TÂM XUẤT DỤC

Phật dạy: “Người làm đạo, ví như con trâu mang đồ nặng, lại đi vào chỗ bùn sâu rất mệt, nhưng không dám ngoái trông bên tả, bên hữu, chờ khi đi ra khỏi đám bùn lầy, mới có thể nghỉ ngơi. Vị Sa Môn nên quán sát tinh dục, còn tệ hơn bùn lầy. Trực tâm niệm đạo, được khỏi khổ vậy”.

CHƯƠNG 42 SUỐT SỰ BIẾT HUYỀN

Phật dạy: “Ta coi ngôi vị vương hầu, như hạt bụi qua kẽ hở; coi của báu vàng ngọc như sỏi, sỏi; coi trang-phục lụa nỡn, như giẻ rách; coi cõi đại thiên như một hạt ha tư; coi nước ao A nậu như giọt dầu thoa chân; coi môn phương tiện như đồng hóa bảo; coi vô thượng thừa như mơ thấy vàng, lụa; coi Phật đạo như bông hoa trước mắt; coi thiên định như cột núi Tu Di; coi niết bàn như cơn tỉnh ngủ ban ngày; coi sự xoay, thẳng như sáu con rồng múa; coi lý bình đẳng

như nơi nhất chân pháp giới; coi sự hưng hóa như cây bốn mùa”.

HẾT